

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2019/HS-ST
Ngày: 09/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Đình Lĩnh và ông Nguyễn Khắc Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ 15 phút, ngày 09 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2019/HSST, ngày 02/8/2019; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2019/QĐXXST-HS, ngày 27/8/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Đức L**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 11/02/1985; tại phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Khối L, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đức N và bà Hồ Thị L1; Vợ: Phạm Thị L2; Con: 02 đứa (đầu sinh năm 2009, út sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2019 tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Trần Hậu L3; sinh năm: 1987. Cư trú: Phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 15/3/2019, Phạm Đức L, sinh năm 1985, trú tại khối L, phường Q, thị xã T, Nghệ An xuất cảnh từ Việt Nam sang thủ đô Viêng Chăn, Lào để làm ăn. Đến ngày 08/5/2019, Phạm Đức L có gặp một người Lào nhưng không rõ tên, địa chỉ và đưa cho người này 50.000 kíp Lào để nhờ mua cho ít hồng phiến để sử dụng. Một lúc sau, người đàn ông này đưa lại cho L một túi ni lông màu trắng bên

trong có chứa 05 viên hồng phiến. Sau khi lấy hồng phiến từ người Lào, L cắt đầu vào trong ví da màu nâu rồi bỏ ví da vào trong túi quần dài màu đen mặc trên người. Đến khoảng 17 giờ, ngày 08/5/2019, L ra bến xe Viêng Chăn, Lào bắt xe khách để về Việt Nam. Đến khoảng 7 giờ, ngày 09/5/2019 thì L về đến cửa khẩu Quốc tế C thuộc địa phận xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Trong quá trình làm thủ tục nhập cảnh, lực lượng chức năng kiểm tra người của Phạm Đức L thì phát hiện thấy bên trong túi quần dài phía sau bên phải mà L đang mặc trên người có 01 chiếc ví da màu nâu, bên trong ví có chứa 05 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY. Phạm Đức L khai nhận 05 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY là hồng phiến do L mua ở Lào rồi cắt đầu trong người để sử dụng.

Tại bản thông báo kết quả giám định số: 93/GĐMT-PC09, ngày 12/5/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 05 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 0,5130 gam là Methamphetamine.

Vật chứng vụ án, gồm: 0,5130 gam Methamphetamine, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 0,3045 gam Methamphetamine; 01 cuốn hộ chiếu số C36717B, mang tên Phạm Đức L do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 10/02/2017; 01 chiếc ví da màu nâu đã qua sử dụng. Các vật chứng nêu trên đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Tại bản Cáo trạng số: 42/CT-VKS-HS, ngày 31/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Phạm Đức L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Đức L mức án từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 09/5/2019).

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Để tịch thu, tiêu hủy, gồm: 0,3045 gam Methamphetamine và 01 chiếc ví da màu nâu đã qua sử dụng; Trả lại cho bị cáo Phạm Đức L 01 cuốn hộ chiếu số C36717B, mang tên Phạm Đức L do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 10/02/2017.

Bị cáo Phạm Đức L thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố tại phiên tòa hôm nay và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những người tham gia tố tụng: Người chứng kiến anh Trần Hậu L3 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không có lý do. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của anh L3 không ảnh hưởng đến quá trình làm sáng tỏ diễn biến trong vụ án nên quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Đức L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ; phù hợp với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định hành vi Phạm Đức L mua 05 viên hồng phiến có khối lượng 0,5130 gam Methamphetamine thu dấu trong người về để sử dụng đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Methamphetamine là chất gây nghiện quy định tại Nghị định số 73, ngày 15/5/2018 của Chính phủ, khi con người sử dụng sẽ đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống con người nhưng để thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân bị cáo bất chấp pháp luật. Bị cáo đã có gia đình nhưng không chịu lao động, sản xuất, chăm lo hạnh phúc gia đình mà sớm rơi vào lối sống buôn thả nên đã nghiện ma túy, hành vi đó làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây hoang mang lo lắng cho mọi người nên Hội đồng xét xử cần xử bị cáo mức án nghiêm và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Còn về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, bố bị cáo là người có công với Đảng, Nhà nước trong tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế nên căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo L do không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan CSĐT Công an huyện H không có căn cứ xử lý, Viện kiểm sát không truy tố nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn phạt tiền.

[8] Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề:

+ Tịch thu, tiêu hủy 0,3045 gam Methamphetamine là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 chiếc ví da màu nâu đã qua sử dụng là vật liên quan đến tội phạm.

+ Trả lại cho bị cáo Phạm Đức L 01 cuốn hộ chiếu số C36717B, mang tên Phạm Đức L do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 10/02/2017 là vật không liên quan đến tội phạm..

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Quan điểm đề nghị xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- *Về áp dụng điều luật:* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- *Về tội danh và hình phạt:* Tuyên bố bị cáo Phạm Đức L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phạm Đức L 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 09/5/2019).

- *Về vật chứng vụ án, gồm:*

+ Tịch thu, tiêu hủy 0,3045 gam Methamphetamine và 01 chiếc ví da màu nâu đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo Phạm Đức L 01 cuốn hộ chiếu số C36717B mang tên Phạm Đức L do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 10/02/2017.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/7/2019).

- *Về án phí:* Buộc bị cáo Phạm Đức L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Đức L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09/9/2019).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện H;
- Cơ quan THHS Công an huyện H;
- Công an tỉnh (phòng PV 27)
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- UBND phường Q, TX T;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Quốc Khánh

